



TẬP ĐOÀN DẦU KHÍ VIỆT NAM
TỔNG CÔNG TY ĐIỆN LỰC DẦU KHÍ VIỆT NAM
BẢN TIN THAN NGÀY

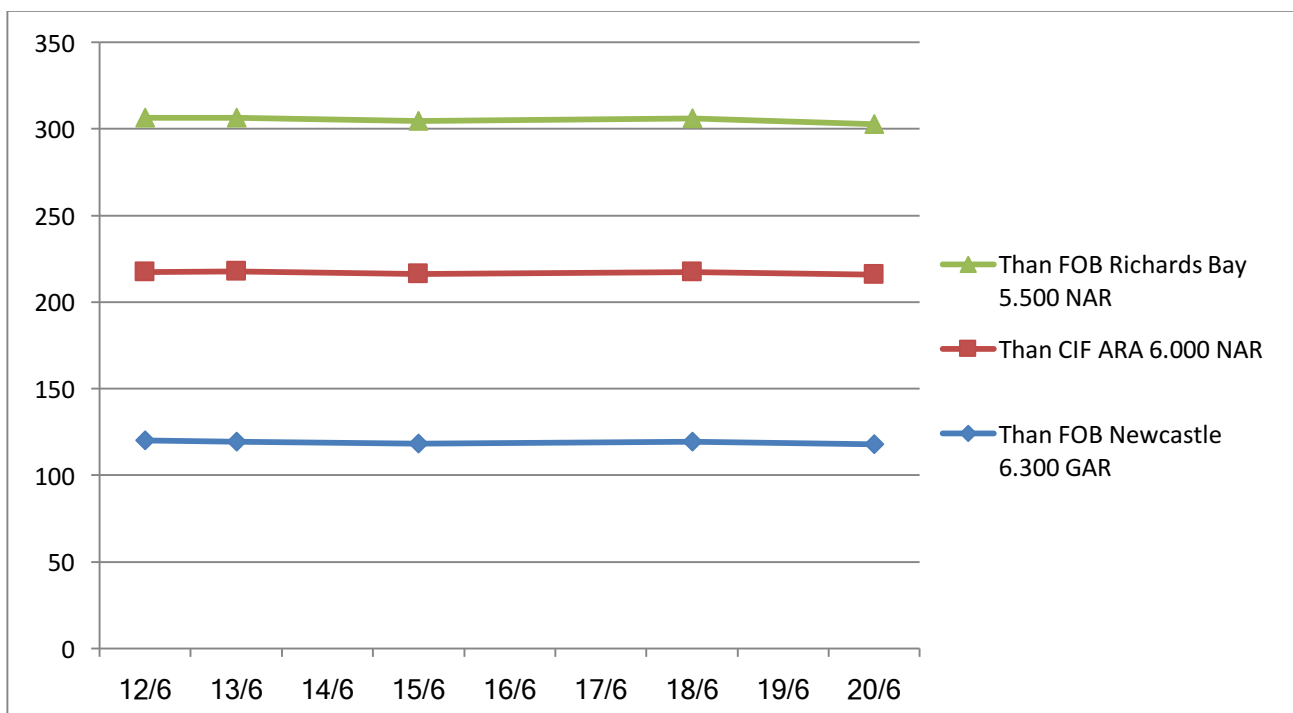
Ngày 22/06/2018

CHỈ SỐ GIÁ THAN TRÊN THỊ TRƯỜNG THẾ GIỚI

Chỉ số giá than	Giao ngay	+/-	Hợp đồng tương lai kỳ hạn 90 ngày	+/-
FOB Newcastle 6.300 GAR	117,90	-0,50	115,10	-1,70
CIF ARA 6.000 NAR	98,00	-0,60	97,50	-0,65
FOB Richards Bay 5.500 NAR	86,85	-1,40	N/A	N/A
FOB Kalimantan 5.900 GAR	N/A	N/A	84,20	+0,20
FOB Kalimantan 5.000 GAR	N/A	N/A	68,20	+0,20

Giá tham chiếu than nhiệt Trung Quốc	USD/tấn	+/-	NDT/tấn	+/-
PCC6 (CFR South China 3.800 NAR)	57,80	+0,25	372,73	+1,58
PCC7 (CFR South China 4.700 NAR)	76,80	+0,00	495,25	-0,05
PCC8 (CFR South China 5.500 NAR)	91,00	+0,00	586,82	-0,06

GIÁ GIAO NGAY CÁC CHỈ SỐ THAN KHU VỰC NĂM 2018



(Nguồn: Platts Coal Trader International – Số liệu ngày 20/06/2018)

ĐIỂM TIN

Lượng than nhập khẩu trong tháng 5 của các NMNĐ Ấn Độ giảm 2% so với năm ngoái

Trong tháng 5, các NMNĐ Ấn Độ đã nhập khẩu 4,91 triệu tấn than, giảm 2% so với cùng kỳ năm ngoái, dữ liệu từ Cơ quan Điện lực Trung ương hôm thứ 3 (19/6). Trong tổng khối lượng nhập khẩu, 2,14 triệu tấn được nhập khẩu bởi 13 nhà máy nhằm mục đích phối trộn, trong khi 2,76 triệu tấn còn lại được nhập khẩu bởi 9 nhà máy chạy bằng than nhập khẩu. NMNĐ Mundra Ultra Mega của Tata nhập khẩu khối lượng than lớn nhất trong tháng trước với 984.000 tấn, theo sau đó là công ty nhà nước Tamil Nadu Generation and Distribution Corp., hoặc Tangedco, với khối lượng 589.000 tấn và JSW Energy với khối lượng 405.000 tấn. Ngoài ra 34 nhà máy điện không nhập khẩu than trong tháng 5. Lượng than nhập khẩu tích lũy trong 2 tháng đầu năm tài chính 2018 – 2019 (tháng 4 – tháng 5) ở mức 8,64 triệu tấn, giảm 12% so với cùng kỳ năm ngoái. Khối lượng than nhiệt nhập khẩu được kì vọng sẽ tăng trong năm nay, do công ty than Coal India Limited không có khả năng đáp ứng nhu cầu trong nước và chính phủ đề nghị các công ty điện tự nhập khẩu than để bù đắp thiếu hụt. Các công ty điện đã nhập khẩu 56,41 triệu tấn than trong năm tài chính 2017-2018, giảm 13% so với cùng kỳ năm trước.

Giá trong hợp đồng than nhiệt Châu Âu giảm do chiến tranh thương mại Mỹ-Trung

Trong ngày thứ 4 (20/6), giá trong hợp đồng than nhiệt tương lai Châu Âu tiếp tục giảm do chiến tranh thương mại có thể xảy ra giữa Mỹ và Trung Quốc ảnh hưởng đến tâm lý thị trường, trong khi đó lợi nhuận từ kinh doanh than vẫn được ghi nhận ở mức cao nhờ một số hợp đồng được thực hiện ở mức giá kỉ lục trong tháng này. Một công ty Châu Âu cho biết: “Hai ngày vừa qua thị trường trở nên xáo trộn do các tin tức về tranh cãi thuế”. Ngoài những yếu tố trên, các công ty vẫn đạt được lợi nhuận tốt nhờ giá than đang ở mức cao thời gian gần đây. Công ty này cũng cho biết: “Nhiều công ty chốt lợi nhuận do họ không chắc chắn về khả năng giá than có thể tăng cao hơn nữa”. Một công ty khác tại Châu Âu cho biết không có gì ngạc nhiên khi thị trường điều chỉnh giảm do dự đoán về mức thuế sắp được đặt ra giữa Trung Quốc và Mỹ. Thị trường hiện đang trong thời kỳ tăng trưởng nóng, do đó bất kì thông tin bất lợi nào như trên đều được coi như tác động xấu đến thị trường. Platts định giá hợp đồng tương lai Q3-18 ở mức 95,75 USD/tấn, giảm 1,85 USD so với 1 ngày trước đó, và hợp đồng Cal-19 ở mức 86,90 USD/tấn, giảm 1,35 USD so với 1 ngày trước đó.

Nguồn cung cho thị trường than nhiệt Châu Âu khan hiếm

Trong ngày thứ 4 (20/6), giá than nhiệt giao đến Châu Âu đã giảm 60 cents sau khi đạt mức đỉnh 98,60 USD/tấn vào thứ 3 (19/6), do các thông tin về chiến tranh thương mại tác động xấu đến thị trường. Tuy nhiên, nguồn cung khan hiếm tại những nước xuất khẩu than chính cho thị trường Châu Âu mới là nguyên nhân chính khiến thị trường chung tăng giá và giữ mức giá hiện tại. Một công ty tại Châu Âu cho biết: “Thị trường Châu Âu hiện nay khá ổn định, lượng tiêu thụ than tốt và chúng tôi nhận được nhu cầu lớn từ các nhà máy của Đức”. Ngoài ra nguồn than lẻ từ Mỹ và Colombia khan hiếm khiến Nga trở thành nguồn cung ứng than chính cho Châu Âu. Tuy than Nga có sẵn nhưng lại rất đắt, và điều này khiến giá than tại Châu Âu tiếp tục giữ ở mức cao.

Platts định giá than Nga nhiệt trị 6.000 kcal/kg NAR ở mức 92,20 USD/tấn vào thứ 6 (15/6), điều kiện FOB Baltic, mức cao nhất kể từ tháng 2 năm 2012. Ngoài ra thị trường Châu Á cũng phát ra tín hiệu tích cực khi nhu cầu mua than của Trung Quốc khá ổn định, trong khi nguồn cung từ Australia đang khan hiếm, đồng nghĩa với việc các chuyên hàng than đến khu vực Đại Tây Dương có thể chuyển hướng để bù đắp thiếu hụt bất kỳ lúc nào. Một đơn hàng than Nam Phi khối lượng 50.000 tấn giao trong tháng 8, nhiệt trị 6.000 kcal/kg NAR được giao dịch ở mức 103 USD/tấn, điều kiện FOB Richards Bay. Tuy nhiên nguồn cung loại than trên đang khan hiếm do đó giá trong ngày thứ 4 tuần trước đã lên mức 107 USD/tấn. Nhu cầu từ Trung Quốc là động lực chính trên thị trường vào thời điểm này, mùa cao điểm đang đến rất gần trong khi nguồn cung tại hầu khắp các nước xuất khẩu lớn lại đang khan hiếm.

(Nguồn: www.platts.com)

CƯỚC VẬN TẢI ĐƯỜNG BIỂN QUỐC TẾ

Cỡ tàu	Điểm xuất phát	Điểm đến	Cước phí	Đơn vị: USD/tấn Thay đổi
Capesize	Úc	Trung Quốc	9,10	-0,50
(150.000 tấn)	Queensland	Nhật Bản	10,50	-0,60
	New South Wales	Hàn Quốc	11,25	-0,60
Panamax	Richards Bay	Tây Ấn Độ	13,65	-0,15
(70.000 tấn)	Kalimantan	Tây Ấn Độ	9,60	-0,55
	Richards Bay	Đông Ấn Độ	13,85	-0,15
	Kalimantan	Đông Ấn Độ	8,00	-0,45
	Úc	Trung Quốc	13,10	-0,20
	Úc	Ấn Độ	14,50	-0,20

(Nguồn: Platts Coal Trader International – Số liệu ngày 20/06/2018)